

DỰ THẢO LẦN THỨ NĂM

Thừa Thiên Huế, ngày tháng 9 năm 2023

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; Tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; Góp phần thúc đẩy sự lớn mạnh của giai cấp công nhân, xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là đô thị văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh.

(Báo cáo của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa XIV trình Đại hội XV Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế)

Đại hội Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XV là sự kiện chính trị quan trọng của đoàn viên, người lao động và giai cấp công nhân tỉnh Thừa Thiên Huế, diễn ra trong bối cảnh toàn đảng, toàn quân, toàn dân đang ra sức thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nhất là cả hệ thống trị Tỉnh nhà đang quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện mục tiêu xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo tinh thần Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII.

Với phương châm “**Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển**”, Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động công đoàn và phong trào công nhân, viên chức, lao động của tỉnh Thừa Thiên Huế 05 năm tới, đáp ứng yêu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2018-2023

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình kinh tế - xã hội

Năm năm qua, tình hình thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, mang lại cả thời cơ và thách thức. Đại dịch Covid-19 và nhiều đợt thiên tai, bão lụt... đã để lại những hậu quả nặng nề. Song, với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của hệ thống chính trị, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Thừa Thiên Huế đã đạt được những kết quả quan trọng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: du lịch - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, nông - lâm - ngư nghiệp. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng từ 6,61% năm 2018 lên 8,56 năm 2022. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022 đạt trên 12,700 tỷ đồng (tăng 65,79% so với năm 2018), GRDP bình quân đầu người năm 2022 đạt 57,08 triệu đồng (tăng 39,90% so với năm 2018). Cuối năm 2022 toàn tỉnh có 4.959 doanh nghiệp đang hoạt động với 100.485 lao động (tăng 1.044 doanh nghiệp và 7.615 lao động

so với năm 2018).

Lĩnh vực văn hóa xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và an sinh xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”,... được Nhân dân tích cực ủng hộ, lan tỏa mạnh mẽ và từng bước đi vào chiều sâu, thực chất; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, hoạt động đối ngoại được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến rõ nét. đã góp phần thu hút đầu tư, củng cố và gia tăng niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Hoạt động Công đoàn và phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVC, LĐ) luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự tạo điều kiện thuận lợi của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Nhiều nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng liên quan đến giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn được ban hành và triển khai, đặc biệt là Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thách thức đặt ra đối với sự phát triển của lực lượng đoàn viên, người lao động (ĐV, NLD). Kết quả giải quyết một số vấn đề bức xúc, cấp bách liên quan đến tổ chức Công đoàn và ĐV, NLD chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là về tiền lương, thu nhập chưa đảm bảo nhu cầu thiết yếu của đời sống. Tình trạng vi phạm pháp luật lao động, công đoàn như nợ, trốn đóng các chế độ bảo hiểm vẫn còn diễn ra ở nhiều doanh nghiệp, cá biệt có đơn vị kéo dài nhiều năm với số lượng lớn¹. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội còn thấp so với tiềm năng của lực lượng lao động, tiềm ẩn áp lực lớn cho đảm bảo an sinh xã hội khi NLD hết tuổi lao động². Số người rút bảo hiểm một lần có xu hướng tăng³. Tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ và ô nhiễm môi trường lao động vẫn còn diễn biến phức tạp.

2. Tình hình đoàn viên, người lao động

2.1. Số lượng, cơ cấu, chất lượng

Lực lượng đoàn viên, người lao động (ĐV, NLD) tỉnh Thừa Thiên Huế đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tháng 6 năm 2023, toàn tỉnh có 1.265 công đoàn cơ sở với **80.257** đoàn viên⁴/**84.910** NLD⁵. Số lượng NLD khu vực ngoài nhà nước tăng nhanh; trình độ học vấn, tay nghề được nâng lên đáng kể⁶; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính sự nghiệp ổn định, tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và chỉ đạo tổ chức thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của Tỉnh. Cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng trong các ngành công nghiệp và xây dựng, thương mại và dịch vụ, giảm tỷ trọng trong các ngành nông, lâm,

¹Năm 2018: Nợ 129,07 0 tỷ đồng; Năm 2019: Nợ 131,613 tỷ đồng; Năm 2020: Nợ 149,026 tỷ đồng; Năm 2021: Nợ 172,330 tỷ đồng; Năm 2022: Nợ 164,071 tỷ đồng; 06 tháng đầu năm 2023: Nợ 160,789 tỷ đồng- Số liệu do BHXH tỉnh cung cấp.

²Tính đến tháng 6/2023: có 125.216 người tham gia đóng BHXH chiếm 23,76% tổng số lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH (Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 20/06/2023 của UBND tỉnh về tình hình hình tế- xã hội 06 tháng đầu năm 2023).

³Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh Thừa Thiên Huế: 06 tháng đầu năm 2023, có 6.504 hồ sơ hưởng chế độ BHXH 01 lần, tăng 30,97% so với cùng kỳ năm 2022.

⁴Tăng thực tế 2.767 đoàn viên (tăng thực tế bằng số đoàn viên kết nạp mới trừ đi số đoàn viên giảm), giảm 63 CĐCS so với đầu nhiệm kỳ.

⁵Số liệu người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn.

⁶Trình độ trung cấp, sơ cấp chiếm 25,75% (giảm 0,9 % so với đầu nhiệm kỳ); ĐH, cao đẳng chiếm tỷ lệ 45,66% (tăng 5,74% so với đầu nhiệm kỳ); sau đại học chiếm tỷ lệ 5,71% (tăng 3,13% so với đầu nhiệm kỳ). Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề 95,75% (tăng 6,03% so với đầu nhiệm kỳ).

thủy sản⁷.

2.2. Việc làm, thu nhập, đời sống

- *Việc làm, điều kiện làm việc* của NLD cơ bản được đảm bảo theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khu vực trực tiếp sản xuất, nhiều nơi vẫn không đảm bảo các điều kiện về an toàn vệ sinh lao động, để xảy ra một số vụ tai nạn lao động. Đã xảy ra 248 vụ tai nạn lao động⁸, trong đó có 57 vụ tai nạn lao động chết người; 15 vụ tranh chấp lao động và ngừng việc tập thể⁹ do chưa giải quyết kịp thời những lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLD, như tiền lương, thưởng tết, nợ các chế độ bảo hiểm...

- *Đời sống, tiền lương, thu nhập* của NLD đã được cải thiện với mức tăng bình quân tiền lương so với đầu nhiệm kỳ, thu nhập bình quân của người lao động từ 5,70 – 6,6 triệu đồng/người/tháng. Tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương phát triển kinh tế- xã hội, quy hoạch, đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhiều doanh nghiệp đã quan tâm hơn đến chế độ phúc lợi cho NLD như: hỗ trợ tiền ăn ca, tiền thuê nhà, tiền gửi trẻ, hỗ trợ bị ảnh hưởng dịch Covid-19... góp phần ổn định đời sống của NLD. Tuy nhiên, đời sống của một bộ phận ĐV, NLD vẫn còn khó khăn, nhất là lao động giản đơn, trong các ngành giao thông vận tải, dịch vụ, du lịch, may mặc...

2.3. Tư tưởng, tâm trạng của đoàn viên, người lao động

ĐV, NLD phấn khởi trước sự quan tâm, chăm lo của Đảng, Nhà nước, tổ chức Công đoàn, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân, dịch bệnh Covid-19 và điều chỉnh tăng lương tối thiểu vùng. Tuy nhiên, một bộ phận NLD còn lo lắng về thu nhập, đời sống trước biến động giá cả các mặt hàng thiết yếu, tiền thưởng và các khoản phúc lợi; tình hình cắt giảm lao động ở một số doanh nghiệp vào những tháng cuối năm; nhiều nơi tín dụng đen vẫn xâm nhập vào đời sống của ĐV, NLD... Mong muốn Đảng, Nhà nước có thêm nhiều chính sách mới để cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho ĐV, NLD.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thực hiện có hiệu quả chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

Các cấp Công đoàn đã chủ động, tích cực đổi mới và nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách, pháp luật liên quan đến ĐV, NLD và tổ chức Công đoàn như: Bộ Luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các chế độ hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19; Luật thi đua khen thưởng; dự thảo Luật Công đoàn (bổ sung, sửa đổi), Luật Bảo hiểm xã hội (bổ sung, sửa đổi), Luật thực hiện dân chủ cơ sở...

Chủ động tham gia, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp, người sử dụng lao động (NSDLĐ) từng bước nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, NLD; xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở, đối thoại tại nơi làm việc. Hằng năm, có **100%** số cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; **100%** doanh nghiệp nhà nước tổ chức hội nghị người lao

⁷ Đề án Phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 – 2025 ban hành kèm Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh.

⁸ Trong đó: 59 vụ xảy ra tại các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn và 189 vụ xảy ra ở doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn.

⁹ Trong đó: có 03 vụ tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và 12 vụ ở doanh nghiệp ngoài nhà nước.

động; có từ **73% - 80,6%** số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức Hội nghị NLĐ và trên **70%** số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại tại nơi làm việc¹⁰. Việc thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) trong các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước được chú trọng với độ bao phủ rộng hơn, chất lượng tốt hơn. Hằng năm có **80,3%** doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết TULĐTT. Thực hiện mô hình ký kết TULĐTT nhóm doanh nghiệp tại LĐLĐ thành phố Huế¹¹.

Công tác bảo vệ quyền lợi đoàn viên tại Tòa án, công tác tuyên truyền, tư vấn pháp luật được tập trung thực hiện. Các cấp Công đoàn đã chủ động phối hợp với cơ quan liên quan kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của NLĐ, tổ chức đối thoại với NSDLĐ giải quyết **15** vụ tranh chấp lao động và ngừng việc tập thể, khởi kiện doanh nghiệp nợ bảo hiểm, đòi quyền lợi cho NLĐ¹².

Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và xã hội và Bảo hiểm xã hội tỉnh kiểm tra liên ngành tại **56** doanh nghiệp; Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (CĐCTTTCS) tiến hành kiểm tra, giám sát, phối hợp thanh tra việc thực hiện pháp luật lao động, công đoàn và các chế độ bảo hiểm tại **342** doanh nghiệp. Qua đó, đã phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những hạn chế, bất cập, vi phạm; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhiều chính sách, pháp luật và trực tiếp thông tin, hướng dẫn, giải đáp về pháp luật cho ĐV, NLĐ.

Phối hợp các cơ quan chức năng tổ chức nhiều hoạt động về công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ), phòng chống cháy nổ, cải thiện môi trường làm việc như tham gia điều tra **100%** những vụ tai nạn làm chết người; phối hợp kiểm tra liên ngành về pháp luật lao động và Luật ATVSLĐ tại hơn **75** doanh nghiệp; thăm 68 trường hợp CNLĐ bị TNLĐ, tổng kinh phí **68** triệu đồng¹³; chú trọng hướng dẫn hoạt động của đội ngũ an toàn vệ sinh viên...

2. Công tác chăm lo đoàn viên và người lao động được triển khai thường xuyên, kịp thời và phát huy hiệu quả

Các cấp công đoàn đã tập trung nguồn lực để chăm lo trực tiếp cho ĐV, NLĐ, nhất là trong và sau đại dịch Covid-19, thiên tai, bão lụt. LĐLĐ tỉnh đã kịp thời triển khai các Quyết định của Tổng LĐLĐ Việt Nam, hỗ trợ **9.323** ĐV, NLĐ bị mất việc, ngừng việc do ảnh hưởng của dịch Covid-19 với hơn **13,479** tỷ đồng và hàng chục tấn gạo, nhu yếu phẩm, khẩu trang, nước sát khuẩn¹⁴. Hưởng ứng Thư kêu gọi của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, các cấp CĐ đã ủng hộ bà con đồng hương Thừa

¹⁰ LĐLĐ tỉnh tổ chức diễn đàn “Nghe công nhân nói - Nói với công nhân” tại KCN Phú Bài; đối thoại “Giai cấp công nhân Thừa Thiên Huế với sự nghiệp đổi mới- quyền lợi và trách nhiệm”; phối hợp với Bảo hiểm xã hội, Sở LĐTB&XH tổ chức đối thoại về các chế độ bảo hiểm, hỗ trợ NLĐ bị ảnh hưởng dịch Covid-19... Tại cơ sở, CĐCS khu vực sản xuất kinh doanh tổ chức đối thoại tại nơi làm việc 1.172 cuộc (đạt 77,81%), trong đó có 819 đối thoại định kỳ và 353 đối thoại đột xuất.

¹¹ Bao gồm 04 nhóm ngành: nhóm các Trường mầm non tư thục; nhóm ngành Y tế; nhóm kinh doanh ngành nghề xây dựng và nhóm kinh doanh ngành nghề vệ sinh công nghiệp.

¹² Khởi kiện Công ty CP Đầu tư xây dựng Giao thông - Thủy lợi Thừa Thiên Huế ra TAND TP Huế và buộc Công ty phải trả 995.474.877đ tiền lương của 27 NLĐ và đóng 1.703.906.600đ nợ BHXH, BHYT, BHTN cho 25 NLĐ.

¹³ Số liệu được tính từ năm 2018 đến tháng 6 năm 2023 theo thống kê số liệu của các cấp công đoàn trực thuộc.

¹⁴ Ban hành Kế hoạch 25/KH-LĐLĐ, Kế hoạch 57/KH-LĐLĐ và thực hiện Quyết định 1921/QĐ-TLĐ ngày 12/01/2021 hỗ trợ hơn 1,7 tỷ đồng cho 1.717 đoàn viên, NLĐ ảnh hưởng dịch Covid-19 và thiên tai năm 2020. Hỗ trợ hơn 3,8 tỷ đồng cho 5.431 ĐV, NLĐ ảnh hưởng dịch Covid-19 theo các Quyết định của TLĐ. Hỗ trợ 137 đoàn viên tham gia tuyến đầu chống dịch Covid-19 tại TP HCM và Bình Dương theo Quyết định 3040/QĐ-TLĐ với số tiền 137 triệu đồng. Hỗ trợ lực lượng tuyến đầu chống dịch tại các cơ sở y tế, khu cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến theo Quyết định 2606/QĐ-TLĐ với số tiền 286 triệu đồng. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hỗ trợ cho 2.038 ĐV, NLĐ ảnh hưởng dịch Covid-19 với số tiền hơn 1 tỷ đồng. ĐV, NLĐ, các DN, nhà hảo tâm trên địa bàn ủng hộ trên 645 triệu đồng...

Thiên Huế tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khu vực phía Nam gặp khó khăn do dịch Covid-19: **2,9** tỷ đồng; Ủng hộ Quỹ Vắc xin phòng dịch Covid-19 trên **3,4** tỷ đồng. Nhiều mô hình sáng tạo trong công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ ĐV, NLD ra đời¹⁵, phát huy hiệu quả, được cấp ủy, chính quyền, NLD, NSDLĐ đánh giá cao, thể hiện rõ nét vai trò của tổ chức Công đoàn trong đồng hành cùng ĐV, NLD, chia sẻ với doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất. Đồng thời đã vận động, tiếp nhận tiền, hàng hóa, nhu yếu phẩm từ Tổng LĐLĐ Việt Nam, LĐLĐ các tỉnh bạn, Quỹ “Tấm lòng vàng” và các tổ chức, cá nhân hơn **10** tỷ đồng hỗ trợ cho hơn **3.500** ĐV, NLD bị thiệt hại do bão lụt. Triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 06/NQ-ĐCT ngày 16/01/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam và Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16/01/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về hỗ trợ **257** ĐV, NLD bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng với số tiền **304.500.000** đồng.

Các mô hình chăm lo cho ĐV, NLD như “**Mái ấm công đoàn**”, “**Tết Sum vầy**”, “**Ngày hội công nhân- Phiên chợ nghĩa tình**”, “**Điều ước đoàn viên**”, “**Địa chỉ xanh**”, “**Cùng em đến trường**”, “**Trung thu cho em**”... tiếp tục được triển khai và lan tỏa mạnh mẽ đến cơ sở. Nhiệm kỳ qua, có hàng trăm nghìn lượt ĐV, NLD được nhận quà Tết, với số tiền **58,485** tỷ đồng. Tổ chức các hoạt động thăm, chúc Tết, tặng quà ĐV, NLD có hoàn cảnh khó khăn của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Tổng LĐLĐ Việt Nam và Tỉnh với tổng số tiền **740** triệu đồng. Chương trình “**Mái ấm Công đoàn**” đã hỗ trợ xây dựng và sửa chữa **212** “**Mái ấm Công đoàn**” với số tiền **5,88** tỷ đồng. Việc nâng cao chất lượng bữa ăn ca được quan tâm, mở rộng phạm vi thực hiện, trở thành hoạt động thiết thực, thường xuyên của CĐCS tại các doanh nghiệp¹⁶. Chương trình Phúc lợi đoàn viên được đẩy mạnh với nhiều dịch vụ, mức giá ưu đãi, hợp lý¹⁷; Quỹ trợ vốn cho CNLĐ nghèo và Quỹ quốc gia giải quyết việc làm giải ngân các dự án hỗ trợ ĐV, NLD cải thiện và nâng cao đời sống¹⁸. Huy động nguồn lực xã hội hóa xây dựng nhà công vụ với số tiền **500** triệu đồng¹⁹.

Bên cạnh lợi ích vật chất, các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần cho ĐV, NLD luôn được các cấp công đoàn thực hiện. Nhiệm kỳ qua, CĐCTTTCS tổ chức **69** hội thao, giải đấu thu hút **177.787** lượt ĐV, NLD tham gia; CĐCS **1.326** hội diễn, hội thi thu hút **80.922** lượt ĐV, NLD tham gia. Nhà Văn hóa Lao động tỉnh tiếp tục được đầu tư ngày càng đáp ứng nhu cầu của ĐV, NLD²⁰. Phối hợp triển

¹⁵Cây ATM gạo, phiên chợ “không đồng”, “Điểm hỗ trợ miễn phí”, hỗ trợ gạo cho “địa chỉ xanh”, chế tạo máy rửa tay sát khuẩn, làm mũ chắn giọt bắn, tai đeo khẩu trang.... Phối hợp với Bệnh viện Trung ương Huế tư vấn trực tuyến về chăm sóc sức khỏe hậu covid-19; kết nối thông tin để giới thiệu việc làm cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

¹⁶Tính đến nay, có 155 doanh nghiệp thực hiện bữa ăn ca cho NLD với nhiều hình thức khác nhau, trong đó có 150 đơn vị đưa nội dung bữa ăn ca vào TULĐTT, giá trị bữa ăn ca tại các đơn vị đều có giá trị từ 15.000 đồng trở lên. Một số đơn vị thực hiện tốt như C.ty CP TM&ĐT Đồng Lâm: giá trị suất ăn 35.000đ/suất; C.ty TNHH MSV Huế, C.ty TNHH Hanesbrands Việt Nam Huế; C.ty Premium Huế: 30.000đ/suất, C.ty TNHH Laguna: 35.000 đ/suất; C.ty CP Chăn nuôi C.P Việt Nam - nhà máy tại Huế: 36.000đ/suất.

¹⁷Nhiệm kỳ qua, có hơn 44.637 lượt ĐV, NLD được thụ hưởng ưu đãi từ các đối tác với số tiền hơn 18,7 tỷ đồng.

¹⁸ Quỹ trợ vốn cho CNLĐ nghèo hỗ trợ 4.021 lượt ĐV, NLD vay vốn với tổng số tiền vay 80,8 tỷ đồng/329 dự án và Quỹ quốc gia giải quyết việc làm giải ngân 2,09 tỷ đồng/13 dự án cho 42 ĐV, NLD.

¹⁹Tại Trường TH&THCS Hương Nguyên (A Lưới), Trường THCS Long Quảng (Nam Đông), Trường TH&THCS Xuân Lộc (Phú Lộc).

²⁰Nhà VHLD tỉnh duy trì thường xuyên hoạt động các câu lạc bộ, đội, nhóm hàng ngày như: bóng đá, quần vợt, cầu lông, bóng bàn, khiêu vũ, yoga, nhóm nhảy, TDTH nam, nữ, bóng rổ.... Thu hút từ 500 – 1000 người/ ngày tham gia các hoạt động sinh hoạt, tập luyện. Tổ chức hướng dẫn, giúp đỡ, đào tạo hạt nhân văn hóa- thể thao cho phong trào cơ sở với số ĐV, NLD tham gia các hoạt động trên: 300.000 lượt.

khai xây dựng thiết chế công đoàn tại Thủy Lương, thị xã Hương Thủy theo kế hoạch của UBND tỉnh và Tổng LĐLĐ Việt Nam.

3. Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động có nhiều đổi mới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

Công tác tuyên truyền được các cấp công đoàn đầu tư, đổi mới phù hợp với từng nhóm đối tượng, đa dạng, phong phú về nội dung, hình thức. Tập trung tuyên truyền về những thành tựu đổi mới của đất nước, của tỉnh, về truyền thống giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Tổng LĐLĐ Việt Nam, nhất là tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động 69 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy²¹ trong cán bộ, ĐV, NLĐ,... nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, ĐV, NLĐ; tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19... góp phần nâng cao nhận thức cho ĐV, NLĐ và khả năng tự bảo vệ theo quy định của pháp luật. Kết quả hằng năm, có hơn **66.534** lượt ĐV, NLĐ (đạt tỷ lệ **82,90%**) được tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Công đoàn.

Trong đại dịch Covid-19, các cấp Công đoàn đã linh hoạt, sáng tạo, tăng cường tuyên truyền, vận động ĐV, NLĐ chấp hành các quy định phòng, chống dịch, chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp; tuyên truyền công tác chăm lo, hỗ trợ ĐV, NLĐ, lực lượng tuyến đầu chống dịch²². Công tác truyền thông Công đoàn được quan tâm; năng lực triển khai công tác truyền thông của cán bộ công đoàn có nhiều chuyển biến tích cực; việc đa dạng hóa các hoạt động truyền thông được chú trọng²³, tổ chức nhiều chương trình, sự kiện, hoạt động truyền thông trong Tháng Công nhân, Tết sum vầy, Ngày hội công nhân- Phiên chợ nghĩa tình, Lễ cưới tập thể... có hiệu quả, lan tỏa sâu rộng trong ĐV, NLĐ và xã hội, góp phần quảng bá hình ảnh của tổ chức Công đoàn²⁴.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhận diện và ngăn chặn xung đột xã hội hiện nay trên địa bàn tỉnh và thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, các cấp Công đoàn đã quán triệt, định hướng ĐV, NLĐ phản ánh thông tin trên các trang mạng xã hội đảm bảo nguyên tắc kịp thời, đúng, sát với chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; tăng cường đấu tranh phản bác

²¹Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 69-CT/TU ngày 03/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

²² Tại cơ sở, có gần 1.300 CĐCS triển khai nội dung phòng chống dịch Covid 19 như: Loa phát thanh, tờ rơi, tờ gấp, thông tin trên các kênh thông tin trên mạng xã hội...

²³100% CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở và trên 80% CĐCS có trang face book, zalo. LĐLĐ tỉnh có face book Công đoàn Huế với hơn 30.000 lượt tương tác; fan page Công đoàn Thừa Thiên Huế có 5.770 lượt người theo dõi; Trang thông tin điện tử có hàng ngàn lượt người xem.

²⁴LĐLĐ tỉnh tổ chức lấy ý kiến ĐV, NLĐ trong các doanh nghiệp thuộc Khu kinh tế, công nghiệp đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước tại Chương trình đối thoại của Thủ tướng Chính phủ với NLĐ năm 2022. Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm Ngày thành lập CĐVN như: Lễ Mittinh, rước đuốc truyền thống, gặp mặt, tọa đàm, hội thao, Hội thi báo tường; Cuộc thi ảnh “Nét đẹp Công đoàn và người lao động” trên mạng xã hội facebook, biểu dương cán bộ công đoàn tiêu biểu...

những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc, chưa được kiểm chứng trên không gian mạng nhằm ổn định niềm tin, định hướng dư luận trong ĐV, NLD; góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh²⁵.

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Kết luận 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được duy trì thường xuyên. Kết quả: **100%** cán bộ công đoàn, **87%** ĐV, NLD được học tập, quán triệt các nội dung chuyên đề về Chỉ thị 05, viết thu hoạch và đăng ký nội dung làm theo²⁶. LĐLĐ tỉnh đã biểu dương, khen thưởng cho **19** tập thể, **41** cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) nhân kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở biểu dương, khen thưởng: **11** tập thể, **558** cá nhân. Năm 2023 có **01** cá nhân được Tổng LĐLĐ Việt Nam biểu dương khen thưởng tại Hội nghị toàn quốc về sơ kết 02 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.

Tháng Công nhân gắn với “Tháng hành động về ATVSLĐ” hàng năm được triển khai rộng khắp, hướng về cơ sở với nhiều chương trình, hoạt động thiết thực, trở thành điểm nhấn trong hoạt động công đoàn, tập trung nhiều nguồn lực chăm lo cho ĐV, NLD như phối hợp tổ chức Lễ phát động “Tháng Công nhân” và “Tháng hành động về ATVSLĐ” gắn với thực hiện “Ngày Chủ nhật Xanh” và công tác phòng, chống dịch Covid-19; tổ chức đối thoại giữa NLD với lãnh đạo chính quyền, các sở ngành; diễn đàn “Doanh nghiệp cảm ơn người lao động”; tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri chuyên đề, đối thoại của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh với công nhân lao động; tổ chức hội thao, hội diễn; trao tặng “Mái ấm công đoàn”; ký kết thỏa thuận hợp tác với các doanh nghiệp; thăm các doanh nghiệp “vì người lao động”²⁷... Tỷ lệ CĐCS các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn triển khai các hoạt động hoặc tham gia các hoạt động do công đoàn cấp trên tổ chức đạt 87%.

Công tác tuyên truyền, vận động ĐV, NLD học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động tiếp tục được triển khai, một số mô hình thực hiện hiệu quả²⁸. Tổ chức các lớp đào tạo, dạy nghề cho 43.511 lao động tại Trường Trung cấp Công nghệ số 10, trong đó đào tạo trung cấp nghề cho

²⁵ LĐLĐ tỉnh đã tổ chức truyền thông về phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc cho hơn 2.000 NLD tại các doanh nghiệp trên địa bàn Nam Đông, A Lưới, TP Huế, CĐ ngành Xây dựng... Phối hợp với BHXH, Công an tỉnh, Hội kế hoạch hóa gia đình... tuyên truyền 42 cuộc cho 4.800 ĐV, NLD. Thực hiện 60 phóng sự truyền hình CD, 30 chuyên mục “Điều ước đoàn viên”, 36 chuyên đề phát trên sóng Đài TRT, 01 phóng sự truyền hình trên sóng VTV1 và hàng trăm tin, bài về Công đoàn trên Báo TTHuế, Báo Lao động, Tạp chí lao động- công đoàn...

²⁶ Trong nhiệm kỳ có 599 cá nhân và 30 tập thể được tôn vinh, biểu dương về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

²⁷ Năm 2023: tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri chuyên đề, đối thoại của ĐBQH tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh với CNLD, tại hội nghị, hơn 500 cán bộ, ĐV, NLD đã kiến nghị đến ĐBQH, Chủ tịch UBND tỉnh các vấn đề như: việc làm, thu nhập, đời sống, doanh nghiệp nợ các chế độ bảo hiểm, nhà ở cho công nhân, vay vốn, tín dụng đen... tham gia góp ý dự thảo Luật bảo hiểm xã hội, Luật đất đai... LĐLĐ tỉnh trao hỗ trợ 250 ĐV, NLD có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 300 triệu đồng.

²⁸ Tổ chức hội thi “bàn tay vàng” tại Công ty TNHH Giã Trăn (LĐLĐ thành phố Huế) và Công ty CP Triệu Phú (Quảng Điền).

1.141 lao động, sơ cấp ngắn hạn dưới 03 tháng cho **111** lao động và huấn luyện ATVSLĐ cho **42.259** lao động.

Công tác xây dựng đời sống văn hóa tinh thần, tạo sân chơi lành mạnh trong công nhân lao động, nhất là công nhân, lao động tại khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp được chú trọng²⁹.

4. Công tác xây dựng tổ chức công đoàn được chú trọng; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh

Đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 15/11/2021 về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới". Là cơ sở quan trọng để LĐLĐ tỉnh cụ thể hóa vào chương trình hành động và các kế hoạch nhằm đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn, thực hiện mục tiêu và các chỉ tiêu trong thời gian tới.

Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh đã ban hành Kế hoạch³⁰ thực hiện Nghị quyết gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Chương trình hành động của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam với 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp và tập trung chỉ đạo thực hiện, nhất là tập trung thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng, đổi mới phương thức chỉ đạo hoạt động công đoàn.

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS được chú trọng. Từ năm 2018 đến nay, các cấp công đoàn đã kết nạp mới **22.192** đoàn viên, đạt **96,49%**; thành lập mới **140** CĐCS, trong đó có 54 CĐCS được thành lập trong các doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên (đạt tỷ lệ 67,13%). Tích cực cập nhật thông tin lên phần mềm quản lý đoàn viên của Tổng LĐLĐ Việt Nam với hơn 75 ngàn đoàn viên, đạt tỷ lệ **94%**.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn các cấp được triển khai đồng bộ, thường xuyên. Nhiệm kỳ qua, đã tổ chức **307** lớp tập huấn **37.205** lượt cán bộ công đoàn tham gia³¹. Công tác xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp được quan tâm. Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động của CĐCS và CĐCTTCS ngày càng sát thực tế, thực chất hơn³².

LĐLĐ tỉnh đã xây dựng Đề án vị trí việc làm gắn với Kế hoạch tinh giản biên chế³³ và sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Quyết định 2572-QĐ/TU

²⁹ Các cấp CĐ tổ chức 20 lớp tuyên truyền về văn hóa cơ sở như phòng chống tín dụng đen tại các KCN, phòng chống tội phạm lừa đảo công nghệ cao, ATGT, phòng chống quấy rối tình dục nơi làm việc cho 2.400 CNLĐ tại các CĐCS doanh nghiệp. theo Chỉ thị 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về xây dựng đời sống văn hóa cho ĐV, NLĐ. LĐLĐ thị xã Hương Trà tổ chức liên hoan đồng diễn thể dục giữa giờ các CĐCS trường học; LĐLĐ TP Huế triển khai clip bài tập thể dục giữa giờ trong DN; LĐLĐ Phong Điền tổ chức cuộc thi video Clip đồng diễn bài tập thể dục giữa giờ....

³⁰ Kế hoạch số 50/KH-LĐLĐ ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025, Chương trình hành động của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam và Kế hoạch số 24-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị.

³¹ Trong đó, cán bộ công đoàn cơ sở từ Tô phó, Tô trưởng trở lên tham gia tập huấn, bồi dưỡng đạt khoảng 95%.

³² Tỷ lệ CĐCS vững mạnh bình quân hàng năm đạt từ 80% đến trên 82%. Tỷ lệ CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại tốt (hoàn thành tốt nhiệm vụ) bình quân hàng năm đạt từ 94% trở lên; số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại trung bình (hoàn thành nhiệm vụ) dưới 10%, không có đơn vị xếp loại yếu.

³³ Hiện nay, số lượng cán bộ chuyên trách thuộc hệ thống Công đoàn tinh hưởng lương từ nguồn tài chính công đoàn là 60 cán bộ, 01 HDLĐ theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP và 13 hợp đồng lao động không xác định thời hạn làm công tác công đoàn.

ngày 19/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy³⁴. Thực hiện chuyển giao các CĐCS trong hệ thống khi điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thành phố Huế; giải thể 02 Công đoàn ngành không đảm bảo các điều kiện theo quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam³⁵. Đề xuất Tỉnh ủy và Tổng LĐLĐ Việt Nam xem xét, điều chỉnh biên chế đối với CĐCTTCS và xác định biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Kịp thời kiện toàn BCH, BTV, UBKT và các chức danh chủ chốt của LĐLĐ tỉnh và các cấp công đoàn trực thuộc theo quy định.

Các cấp Công đoàn tăng cường phối hợp thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị. LĐLĐ tỉnh đã chủ động phối hợp với UBMTTQVN tỉnh, Sở LĐTB&XH tổ chức giám sát, phản biện 718 cuộc (Công đoàn chủ trì giám sát 62 cuộc; tham gia giám sát: 14 cuộc; tham gia: 442 hội nghị phản biện).

Tích cực tham mưu với cấp uỷ đảng cùng cấp chuẩn bị, giới thiệu nhân sự cán bộ chủ chốt của tổ chức công đoàn tham gia cấp uỷ, đại biểu HĐND các cấp³⁶. Tổ chức đợt sinh hoạt chính trị tuyên truyền, phổ biến, lấy ý kiến của ĐV, NLĐ tham gia đóng góp ý kiến xây dựng văn kiện đại hội đảng các cấp, văn kiện Đại hội XIII của Đảng với hàng nghìn lượt ý kiến góp ý, trong đó có nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc, trách nhiệm. Các cấp công đã chủ động phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Đã giới thiệu 8.188 đoàn viên ưu tú tăng 1.304 đoàn viên ưu tú so với nhiệm kỳ trước (18,94%), trong đó có 4.131 đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng.

5. Các phong trào thi đua yêu nước được tổ chức rộng khắp trên tất cả các lĩnh vực, có trọng tâm, trọng điểm và bám sát thực tiễn

Các phong trào thi đua, các cuộc vận động luôn được ĐV, NLĐ tham gia hưởng ứng tích cực với nhiều kết quả đáng khích lệ, nhất là phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” tiếp tục phát huy vai trò và khẳng định giá trị cốt lõi và xuyên suốt trong các phong trào thi đua của tổ chức công đoàn. Kết quả, có 22.018 sáng kiến, giải pháp hợp lý hóa sản xuất làm lợi cho đơn vị, doanh nghiệp hàng chục tỷ đồng; có 24 ĐV, NLĐ được trao bằng lao động sáng tạo. Năm 2020, LĐLĐ tỉnh tuyên dương 52 tập thể, 135 cá nhân được tặng bằng khen trong phong trào thi đua yêu nước, 07 cá nhân được tặng bằng “Lao động sáng tạo”, 13 tập thể, 27 cá nhân có thành tích phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” giai đoạn 2010-2020 và 18 tập thể 46 cá nhân có thành tích trong “phòng, chống dịch Covid-19” tại Hội nghị điển hình tiên tiến trong CNVC, LĐ giai đoạn 2016-2020. Năm 2023, LĐLĐ tỉnh tổ chức hội nghị biểu dương 80 đoàn viên “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” trong các cấp công đoàn.

Các phong trào thi đua chuyên đề, “Xanh - sạch - đẹp, đảm bảo ATVSLĐ”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “An toàn giao thông” và cuộc vận động xây dựng

³⁴ Quyết định 2572-QĐ/TU ngày 19/5/2020 của BTV Tỉnh ủy về phê duyệt đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ quan LĐLĐ tỉnh: Từ 07 ban thành 05 ban: Ban Tổ chức- Kiểm tra, Ban CSPL-QHLD, Ban Tài chính, Ban Tuyên giáo – Nữ công và Văn phòng với 28 biên chế.

³⁵ Giải thể CĐ ngành GTVT và Công thương. Các CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đã giải thể 93 CĐCS, chủ yếu là các CĐCS khu vực hành chính sự nghiệp do tiến hành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định của Đảng.

³⁶ 01 đồng chí là Tỉnh ủy viên và 08 đồng chí tham gia cấp uỷ địa phương; 09 đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐCTTCS là đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành - Trách nhiệm - Liêm chính - Sáng tạo”... tiếp tục được phát động và triển khai trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Phong trào thi đua “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covi-19” do Thủ tướng Chính phủ phát động đã được các cấp công đoàn triển khai bằng 02 phong trào cụ thể: Chương trình “75 nghìn sáng kiến vượt khó, phát triển” với **880** sáng kiến và Chương trình “01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” với **8.234** lượt đoàn viên tham gia, vượt chỉ tiêu đăng ký, kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đặc biệt là trong bối cảnh phục hồi sau dịch bệnh.

Triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; hiện đại, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và Kế hoạch phối hợp phát động phong trào thi đua cao điểm chào mừng Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2023-2028 trong các cấp công đoàn. Đến nay, **160** CĐCS có đăng ký phần việc, công trình chào mừng Đại hội công đoàn các cấp³⁷. LĐLĐ tỉnh tổ chức Lễ phát động phong trào thi đua cao điểm và tổ chức Lễ gắn biển công trình “Nhà máy sản xuất men Frit” chào mừng Đại hội Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XV với tổng giá trị đầu tư trên **70** tỷ đồng.

Tổ chức và hoạt động của cụm, khối thi đua công đoàn các cấp được sắp xếp đảm bảo phù hợp với thực tế; hoạt động phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong lao động, sản xuất có nhiều chuyên biến; công tác biểu dương tôn vinh tập thể, các nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu thông qua các phong trào thi đua được quan tâm. Việc ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn hoạt động, đánh giá, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua được kịp thời, đảm bảo quy định. Công tác khen thưởng có chuyên biến tích cực, ngày càng đi vào thực chất, tỷ lệ NLD trực tiếp được khen thưởng ngày càng tăng. Kết quả, có **3.349** tập thể, cá nhân được Tổng LĐLĐ Việt Nam, UBND tỉnh, LĐLĐ tỉnh tặng Cờ, Bằng khen³⁸.

6. Hoạt động Nữ công được triển khai thiết thực, hiệu quả

Các cấp công đoàn đã tích cực, chú trọng hơn trong tham gia xây dựng và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phụ nữ, bình đẳng giới, công tác gia đình và trẻ em, sức khỏe sinh sản. Quyền lợi của lao động nữ được quan tâm thường xuyên, tập trung vào lĩnh vực việc làm, đời sống, cải thiện điều kiện làm việc, nâng lương, nâng bậc, chế độ thai sản, hỗ trợ nuôi con

³⁷ LĐLĐ huyện Phong Điền phối hợp với Huyện đoàn vận động CNVCLĐ trên địa bàn huyện và đoàn viên thanh niên đóng góp quỹ xây dựng Công trình Bia ghi dấu địa điểm thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của huyện; LĐLĐ thành phố Huế tổ chức các hoạt động “Mỗi tuần 01 phần việc công đoàn” chào mừng ĐH; LĐLĐ thị xã Hương Thủy tổ chức giải bóng bàn trong CNVCLĐ.

³⁸ LĐLĐ tỉnh đã tặng Cờ thi đua cho 62 tập thể, tặng bằng khen cho 2.664 tập thể, cá nhân; Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua cho 20 tập thể, tặng bằng khen cho 189 tập thể, cá nhân, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn cho 3 cá nhân cán bộ công đoàn chuyên trách, tặng Bằng Lao động sáng tạo cho 24 cá nhân, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 1 tập thể; Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho 18 tập thể, 13 cá nhân.

nhỏ³⁹ ... cải thiện điều kiện chăm sóc, nuôi dạy và học tập của con ĐV, NLĐ tiếp tục được triển khai, đặc biệt chính sách về nhà trẻ mẫu giáo cho con công nhân, lao động các khu công nghiệp⁴⁰.

Phong trào nữ CNVC, LĐ được đổi mới, với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, từng bước đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nữ ĐV, NLĐ; phong trào thi đua “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà” được gắn kết chặt chẽ với phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” và phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”. Đến nay, có **88%** nữ đoàn viên đạt danh hiệu “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà” các cấp và có **11** tập thể, **27** cá nhân được khen thưởng tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 6b/TLĐ và Chỉ thị 03/TLĐ ngày 18/8/2010 của Tổng LĐLĐ Việt Nam⁴¹.

Công tác kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quân chúng được quan tâm, tỷ lệ CĐCS khu vực hành chính sự nghiệp và khu vực doanh nghiệp thành lập được Ban Nữ công quân chúng đạt 100% (vượt chỉ tiêu Đại hội XIV đề ra). Các hoạt động chăm lo nữ ĐV, NLĐ, xây dựng gia đình ĐV, NLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc như “Câu lạc bộ sức khỏe sinh sản và pháp luật lao động”, “Lễ cưới tập thể”... được quan tâm, đạt kết quả quan trọng⁴².

Các cấp Công đoàn đã chủ động đề xuất, tham mưu các cấp, tạo điều kiện thuận lợi để nữ CNVC, LĐ phát triển về mọi mặt, nhất là tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý của tổ chức công đoàn tăng lên⁴³, góp phần thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ. Chương trình phối hợp giữa LĐLĐ tỉnh với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh được các cấp Công đoàn tích cực cụ thể hóa, nhiều nội dung quan trọng được lồng ghép với hoạt động nữ công công đoàn đạt hiệu quả cao như thực hiện Đề án “Thành phố bốn mùa hoa”, “Tuần lễ áo dài”, Chương trình “Mẹ đỡ đầu”...

7. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn (có báo cáo riêng)

Trong nhiệm kỳ qua, công tác kiểm tra, giám sát và hoạt động của Ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp Công đoàn đã có nhiều cố gắng, bám sát Nghị quyết Đại hội Công đoàn cùng cấp, Nghị quyết số 6b/NQ-BCH ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Ủy ban kiểm tra công đoàn”. Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra được quan tâm bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ.

Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh đã kịp thời bổ sung chương trình giám sát. Thông qua các hoạt động công tác giám sát đã giúp cho các CĐCTTCS, CĐCS, cán bộ, đoàn viên chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, quản lý thu chi tài chính công đoàn được đảm bảo, đúng nguyên tắc; đúng quy định của Nhà nước và Tổng

³⁹Phối hợp với Chi cục Dân số- KHHGD, Trung tâm kiểm soát Bệnh tật tập huấn kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản cho hàng ngàn lượt ĐV, NLĐ nữ. Huy động được 57 triệu đồng, 57 chiếc xe đạp và hàng chục nghìn bộ sách vở và hàng nghìn đồ dùng học tập khác trao tặng con ĐV, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn từ các Chương trình: “Cùng em đến trường”, “Trung thu cho em”.

⁴⁰ LĐLĐ tỉnh phối hợp với Đoàn Khảo sát của Tổng LĐLĐ Việt Nam khảo sát tại Trường Mầm non Scavi, thuộc CĐ Khu kinh tế, công nghiệp đề xuất bổ sung đối tượng hưởng, tăng chế độ hỗ trợ... và nắm tình hình thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP, Nghị quyết 27/NQ/2021-HĐND ngày 26/8/2021 Quy định một số chính sách đối với trẻ em, giáo viên và cơ sở giáo dục mầm non độc lập, tư thục ở địa bàn có KCN tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

⁴¹Nghị quyết 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Chỉ thị 03/CT-TLĐ về phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ.

⁴² Năm 2018, LĐLĐ tỉnh tổ chức “lễ cưới tập thể” cho 12 cặp đôi là ĐV, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn. Tính đến nay đã thành lập được 20 “Câu lạc bộ sức khỏe sinh sản và pháp luật lao động” tại 24 CĐCS doanh nghiệp.

⁴³Đã có hàng trăm lượt nữ ĐV, NLĐ nữ cử đi đào tạo và có 1.197 ĐV nữ tham gia BCH Công đoàn các cấp.

LĐLĐ Việt Nam⁴⁴.

UBKT công đoàn các cấp đã thực hiện **2.852** cuộc kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam⁴⁵. Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài chính và kiểm tra đồng cấp **2.556** cuộc⁴⁶, công tác kiểm tra tài chính cùng cấp ở Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và LĐLĐ tỉnh đạt tỷ lệ 100%. Thực hiện **549** cuộc giám sát⁴⁷. Tiếp **341** lượt ĐV, NLĐ đến Công đoàn khiếu nại, tố cáo, trong đó giải quyết **44** đơn thư và phối hợp giải quyết **88** đơn thư theo quy định của pháp luật và Tổng LĐLĐ Việt Nam.

8. Công tác tài chính và quản lý tài chính, tài sản công đoàn được chú trọng; nguồn thu được đảm bảo góp phần chăm lo tốt hơn cho đoàn viên, người lao động

Công tác tài chính công đoàn có nhiều chuyển biến tích cực; cơ chế quản lý, phân phối, sử dụng tài chính công đoàn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định mới của Nhà nước và của Tổng LĐLĐ Việt Nam. LĐLĐ tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm chi 10% hành chính và 10% chi hoạt động phong trào theo Nghị quyết của Tổng LĐLĐ Việt Nam; tích cực đôn đốc thu kinh phí, đoàn phí công đoàn, gắn với cơ chế thưởng thu và ký quy chế phối hợp với Cục Thuế, Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thu kinh phí công đoàn⁴⁸. Thu tài chính đạt từ 90% trở lên so với số kinh phí và đoàn phí công đoàn phải thu được theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam. Công tác chi tài chính công đoàn đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm; hằng năm, chi hoạt động phong trào chiếm trên 70% tổng số chi. Tỷ lệ chi kinh phí công đoàn tại CĐCS chiếm tỷ trọng cao trong tổng số chi của toàn tỉnh, bình quân các năm, tỷ trọng chi của CĐCS chiếm từ 71% tổng số chi.

Việc quản lý tài chính, tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc được tăng cường, đã tập trung rà soát, chỉ đạo sắp xếp, đổi mới và triển khai theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII)⁴⁹. Nhà Văn hóa Lao động tỉnh, Trường Trung cấp Công nghệ số 10 đã hoàn thành Đề án sử dụng tài sản công và xây dựng phương án tự chủ về tài chính trình Tổng LĐLĐ Việt Nam phê duyệt.

9. Đổi mới phương thức chỉ đạo và tổ chức thực hiện thích ứng với bối cảnh tình hình mới; công tác đối ngoại tiếp tục được thực hiện theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước

Đổi mới công tác chỉ đạo điều hành, lề lối làm việc theo phân cấp, phân quyền gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, nhất là người đứng đầu. Cùng cố, xây dựng mối quan hệ đoàn kết, thống nhất trong Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và cán bộ các cấp Công đoàn.

⁴⁴BCH LĐLĐ tỉnh thực hiện 6 cuộc giám sát về triển khai Nghị quyết Đại hội XIV CĐ tỉnh; xây dựng triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm; chi hỗ trợ cho ĐV, NLĐ khó khăn bị ảnh hưởng dịch Covid-19.

⁴⁵ UBKT LĐLĐ tỉnh kiểm tra cấp dưới 70 cuộc; UBKT CĐCTTTC kiểm tra 989 cuộc; UBKT CĐCS kiểm tra 1.793 cuộc.

⁴⁶ UBKT LĐLĐ tỉnh kiểm tra cấp dưới 115 cuộc; UBKT cấp huyện, ngành kiểm tra 975 cuộc; CĐCS tự kiểm tra: 1.466 cuộc.

⁴⁷ UBKT LĐLĐ tỉnh giám sát 72 cuộc; UBKT cấp huyện, ngành phối hợp giám sát 193 cuộc; UBKT CĐCS phối hợp giám sát 284 cuộc.

⁴⁸ Hằng năm đều hoàn thành nhiệm vụ thu với mức thu bình quân 122.588 triệu đồng.

⁴⁹Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp.

Linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo và tổ chức hoạt động phù hợp với thực tế tình hình, nhất là trong giai đoạn phòng, chống đại dịch Covid - 19; Tổ chức nhiều cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề nhằm đánh giá thực trạng, đặc biệt chỉ ra các khâu yếu để tìm giải pháp khắc phục, nhất là trong công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLD, công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, công tác quản lý tài chính, tài sản; Chỉ đạo rà soát, xử lý một số tồn tại, hạn chế từ các nhiệm kỳ trước và nhiệm kỳ 2018-2023. Chú trọng cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành hoạt động công đoàn, hội họp, phát hành văn bản.

Các cấp Công đoàn chú trọng phát huy vai trò nêu gương của cán bộ công đoàn, nhất là tinh thần phục vụ đoàn viên, cấp trên phục vụ cấp dưới, nêu cao tinh thần trách nhiệm, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự giác, gương mẫu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự lan tỏa, có tác dụng tích cực trong thúc đẩy, nâng cao hiệu quả hoạt động Công đoàn.

Các quy chế, chương trình phối hợp giữa LĐLĐ tỉnh với UBND tỉnh, các sở, ngành, chính quyền, chuyên môn tại địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được tăng cường, phát huy tốt, góp phần tạo sự quan tâm chỉ đạo đồng bộ, kịp thời, nâng cao hiệu quả hoạt động Công đoàn.

Công tác đối ngoại trong nhiệm kỳ thực hiện theo đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước của Tổng LĐLĐ Việt Nam. LĐLĐ tỉnh tiếp tục tăng cường mối quan hệ hợp tác với Tổng Công hội Thiểm Tây (Trung Quốc) và Liên hiệp Công đoàn Salavan (Lào) bằng các hình thức giao lưu, trao đổi đoàn, học tập kinh nghiệm, góp phần thắt chặt mối quan hệ hữu nghị với tổ chức công đoàn các nước. Năm 2018, LĐLĐ tỉnh tổ chức đoàn sang thăm và làm việc với Tổng Công hội Thiểm Tây (Trung Quốc); năm 2019, LĐLĐ tỉnh đón tiếp Đoàn đại biểu Tổng Công hội Thiểm Tây (Trung Quốc) thăm và làm việc; năm 2019- 2022 đón tiếp Đoàn đại biểu Liên hiệp Công đoàn tỉnh Salavan (Lào) thăm và làm việc...

10. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết

Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh đề ra 11 chỉ tiêu. Trong đó, có 08 chỉ tiêu đạt và vượt; có 02 chỉ tiêu chưa đạt và 01 chỉ tiêu hoàn thành chưa đầy đủ⁵⁰(có bảng thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIV, nhiệm kỳ 2018-2023 kèm theo).

III.HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

-Công tác đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLD có mặt chưa đáp ứng yêu cầu; việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp còn hình thức; công tác thương lượng, ký kết, tổ chức thực hiện TULĐTT chưa được quan tâm đúng mức. Hoạt động phản biện xã hội, tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát và kiến nghị xử lý đối với các hành vi vi

⁵⁰Chỉ tiêu 1- phần I- Về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và Chỉ tiêu 7-phần I- Về hỗ trợ xây dựng Mái ấm công đoàn: chưa hoàn thành. Riêng chỉ tiêu 2- phần II: Chưa đạt 35% thỏa ước lao động tập thể đạt loại A:Nên chỉ tiêu này hoàn thành chưa đầy đủ.

phạm pháp luật đối với NLĐ chưa thường xuyên; Chương trình phúc lợi đoàn viên chưa triển khai rộng rãi đến ĐV, NLĐ.

- Công tác tuyên truyền, truyền thông công đoàn hiệu quả chưa cao, nhất là tuyên truyền, vận động ĐV, NLĐ học tập nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp có nơi chưa đáp ứng yêu cầu.

- Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở chưa tương xứng với sự phát triển của doanh nghiệp và lực lượng lao động; công tác quản lý cơ sở, quản lý đoàn viên chưa chặt chẽ.

-Việc xây dựng tổ chức bộ máy theo Quy định 212-QĐ/TW của Ban Bí thư “Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách của UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện tại cơ quan LĐLĐ tỉnh, CĐ CTTTCS và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc còn nhiều khó khăn; số lượng và chất lượng một bộ phận cán bộ công đoàn các cấp chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phong trào thi đua còn dàn trải, phát triển chưa đồng đều ở các khu vực, đối tượng. Công tác khen thưởng còn hình thức, chưa thực sự trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của các phong trào thi đua.

- Công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn một số nơi chưa chặt chẽ, việc chỉ đạo xây dựng Đề án sử dụng tài sản công, phương án tự chủ còn chậm.

- Hoạt động nữ công ở một số đơn vị chưa thật sự hiệu quả, thiết thực.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nguyên tắc trong tổ chức hoạt động công đoàn còn hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát chưa được triển khai đồng bộ, chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát của Ban chấp hành, Ban thường vụ công đoàn các cấp; hoạt động của UBKT ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số nội dung, lĩnh vực theo chủ đề năm còn chậm, chưa thật sự đổi mới.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình quan hệ lao động ngày càng đa dạng, hệ thống chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn thay đổi nhanh chóng với nhiều quy định mới, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với các cấp công đoàn, đặc biệt là trong việc thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi của người lao động.

- Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực lao động còn có những bất cập; tình trạng vi phạm pháp luật của NSDLĐ đối với NLĐ còn xảy ra ở nhiều đơn vị, chưa được xử lý theo quy định.

- Biên chế cán bộ chuyên trách của các cấp công đoàn thiếu về số lượng; cán bộ chủ chốt một số LĐLĐ cấp huyện không ổn định.

- Cán bộ CĐCS là kiêm nhiệm, nên khó khăn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Ý thức chấp hành pháp luật lao động, công đoàn và các chế độ chính sách của một số đơn vị sử dụng lao động còn thấp.

- Do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn

không ổn định, nhiều doanh nghiệp thu hẹp sản xuất, hoạt động cầm chừng đã ảnh hưởng lớn đến đời sống ĐV, NLD, làm chậm tiến độ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các năm.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn các cấp chưa thực sự quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch công tác; một số chương trình, kế hoạch còn chung chung, thiếu nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nên hiệu quả chưa cao.

- Khả năng thích ứng của cán bộ công đoàn đối với thực tế tình hình có mặt còn hạn chế. Một bộ phận cán bộ công đoàn chậm đổi mới về tư duy, năng lực còn hạn chế, thiếu ý thức rèn luyện.

- Tính kỷ cương, kỷ luật một số nơi còn lỏng lẻo; chế độ thông tin báo cáo chưa kịp thời, nhiều số liệu báo cáo chưa chính xác, ảnh hưởng đến công tác tổng hợp.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế, rút ra 05 bài học kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, Giữ vững đoàn kết, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đoàn viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

Thứ hai, Chủ động tham mưu, nắm chắc và cụ thể hóa kịp thời chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của Tổng LĐLĐ Việt Nam phù hợp với nhiệm vụ từng cấp công đoàn và thực tiễn của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị.

Thứ ba, Tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trọng tâm là đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Thứ tư, Chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách, chủ tịch công đoàn cơ sở là nhân tố quan trọng, quyết định kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp công đoàn.

Thứ năm, Xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm để tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện linh hoạt, sáng tạo, tránh dàn trải, phân tán nguồn lực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến, biểu dương. Kịp thời khen thưởng, biểu dương.

Phần thứ hai
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN
NHIỆM KỲ 2023-2028

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Dự báo tình hình

Thời gian tới, hòa bình, hợp tác, liên kết và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn sẽ diễn ra phức tạp, gay gắt; cục diện đa cực ngày càng rõ nét. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục phát triển nhưng gặp nhiều trở ngại, thách thức. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 làm thay đổi sâu sắc trật tự, cấu trúc kinh tế, phương thức quản trị toàn cầu, cách thức hoạt động kinh tế và tổ chức đời sống xã hội của thế giới.

Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn; hoạt động sản xuất kinh doanh, sản xuất công nghiệp, xuất khẩu, thu hút FDI, thị trường bất động sản; thiên tai, hạn hán, bão lụt khó lường... dự báo tiếp tục gặp khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến tăng trưởng kinh tế của đất nước.

Đối với tỉnh Thừa Thiên Huế, sau hơn nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, giai đoạn 2023-2025 là giai đoạn có ý nghĩa quan trọng trong thực hiện Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết 83/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Trước những dự báo về tình hình thế giới và trong nước... sẽ tác động trực tiếp đến kết quả thực hiện mục tiêu, các chỉ tiêu và nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra.

Trong 05 năm tới, phong trào CNVC, LĐ và hoạt động Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ đứng trước nhiều vấn đề mới; những cơ hội, thách thức của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; việc cho phép thành lập tổ chức của NLD khác tại doanh nghiệp sẽ tác động sâu sắc đến việc làm, chất lượng nguồn nhân lực, việc thu hút, tập hợp NLD; Tỉnh tiếp tục phát triển đô thị theo kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 và Chương trình phát triển đô thị Huế đến năm 2025, kêu gọi đầu tư dự án logistic, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và huy động nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu ở khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp... Số lượng doanh nghiệp và công nhân, lao động trên địa bàn sẽ tăng nhanh, hoạt động công đoàn tiếp tục mở rộng và chuyển mạnh sang khu vực ngoài nhà nước. Quan hệ lao động sẽ phức tạp hơn; nhu cầu về nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, các thiết chế văn hóa cho người lao động sẽ là vấn đề bức bách; những tác động tiêu cực trong xã hội ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm của ĐV, NLD. Hệ thống chính sách, pháp luật lao động ngày càng được hoàn chỉnh, Luật Công đoàn năm 2012 sẽ được sửa đổi, bổ sung nhằm phát huy vai trò, vị thế của Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh mới, đảm bảo tính tương thích với các quy định trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

Trong bối cảnh đó, để tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết đại hội Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XV, các cấp

Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế cần nỗ lực mạnh mẽ hơn nữa, thực sự là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

2. Mục tiêu

Hướng mạnh về cơ sở, lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm hoạt động; Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đẩy mạnh phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở; Tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao đời sống của đoàn viên, người lao động; Làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với giai cấp công nhân, người lao động; Tham gia xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, là lực lượng tiên phong trong tiến trình xây dựng quê hương Thừa Thiên Huế giàu đẹp, văn minh.

3. Chỉ tiêu chủ yếu

3.1. Chỉ tiêu phấn đấu đến hết nhiệm kỳ

- (1) Toàn tỉnh có **96.500** đoàn viên và thành lập CĐCS ở 100% doanh nghiệp có từ 25 công nhân lao động trở lên. (*Chỉ tiêu TLD giao 96.073 đoàn viên*)
- (2) Có ít nhất **85%** doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được TULĐTT theo quy định của pháp luật.
- (3) **100%** số vụ việc của đoàn viên có nhu cầu giải quyết tranh chấp lao động tại Tòa án sẽ có đại diện công đoàn tham gia hoặc được công đoàn hỗ trợ.

3.2. Chỉ tiêu phấn đấu hàng năm

- (1) **100%** CĐCTTTCS đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; **95%** trở lên công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và có ít nhất **75%** công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- (2) **100%** CĐCS khu vực hành chính, sự nghiệp công lập, doanh nghiệp khu vực nhà nước, ít nhất **75%** CĐCS sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tham gia với NSDLĐ ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
- (3) **100%** đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động, được công đoàn thăm hỏi, động viên; **100%** Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng Công nhân”, gắn với “Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động”; **100%** công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức các hoạt động “Tết Sum vầy” hàng năm.
- (4) **100%** ĐV, NLĐ khu vực HCSN, doanh nghiệp nhà nước và **85%** ĐV, NLĐ doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh ngoài khu vực nhà nước được học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước; Công đoàn tham gia thúc đẩy để ít nhất **65%** công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.
- (5) Bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất **01** đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

(6) **100%** CĐCTTTCS tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; LĐLĐ tỉnh tổ chức kiểm tra ít nhất 25% công đoàn cấp dưới về tài

chính, 20% về chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; ít nhất 10% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính.

(7) **100%** cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện được thành lập Ban Nữ công quân chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(8) **100%** cán bộ công đoàn, UBKT cấp trên cơ sở và **70%** trở lên cán bộ, UBKT CĐCS được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn, công tác kiểm tra; 100% Chủ tịch CĐCS bầu mới được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

(9) Thu tài chính công đoàn đạt **90%** trở lên số phải thu theo quy định của pháp luật.

4. Khâu đột phá

(1) Tập trung đối thoại, thương lượng tập thể, mang lại lợi ích cho đoàn viên, người lao động, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc.

(2) Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở.

(3) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn, ưu tiên lĩnh vực quản lý đoàn viên, tài chính.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của tổ chức công đoàn, tập trung tham gia góp ý xây dựng Luật Công đoàn (sửa đổi), các chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, nhà ở, thiết chế văn hóa cho công nhân, lao động; các chính sách đối với lao động làm việc trong các ngành nặng nhọc, độc hại... trên quan điểm lợi ích của người lao động. Tăng cường phối hợp, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ, nhất là ở cơ sở.

Phối hợp duy trì và nâng cao chất lượng đối thoại nhằm trực tiếp giải quyết hoặc hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi của ĐV, NLĐ, của tổ chức công đoàn. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động nắm bắt, tiếp nhận, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, đề xuất, kiến nghị và tham gia cùng cấp ủy, chính quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến ĐV, NLĐ và tổ chức công đoàn; tham gia xây dựng và phát triển quan hệ lao động tại địa phương; tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý, cung cấp một số dịch vụ thiết yếu, phù hợp với nhu cầu của ĐV, NLĐ; phát huy vai trò, trách nhiệm Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ, nhất là hỗ trợ pháp lý, tham gia giải quyết vụ án lao động tại tòa án (khi được ủy quyền), chú trọng thực hiện đối thoại, thương lượng, ký kết TULĐTT mang lại lợi ích cho đoàn viên, người lao động, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc, nghỉ ngơi; phối hợp triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, các hoạt động đối thoại, duy trì hài hòa quyền lợi cho đoàn viên phù hợp quy định pháp luật và điều kiện thực tế của đơn vị.

Tham gia, phối hợp với các sở, ngành triển khai thực hiện Đề án “Phát triển

quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022-2025”, nhất là tăng cường các hoạt động đối thoại và thương lượng tập thể; nâng cao năng lực và hiệu quả giải quyết tranh chấp lao động; xây dựng cơ chế ba bên trong quan hệ lao động.

Phát huy hiệu quả việc thực hiện Quy chế phối hợp và mối quan hệ công tác với UBND tỉnh và các Chương trình, kế hoạch phối hợp với các Sở, ngành như Tòa án, Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động, Thương binh- Xã hội, Sở Tư pháp. Chú trọng các nội dung phối hợp trọng tâm, trọng điểm hướng về cơ sở và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Đồng thời, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả hoạt động phối hợp giữa hai bên nhằm giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để mỗi bên hoàn thành chức năng, nhiệm vụ.

Đổi mới, đa dạng hình thức, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để tăng tính hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn về chính sách, pháp luật cho người lao động, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực nhận biết và tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng, giảm thiểu thiệt hại của người lao động, hạn chế bức xúc của tập thể người lao động.

Nâng cao chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ người lao động về pháp luật và sử dụng hiệu quả đội ngũ tư vấn viên, nhất là trong các vụ khởi kiện tại tòa án và phối hợp với các cơ quan liên quan củng cố hồ sơ các doanh nghiệp trốn đóng bảo hiểm của người lao động đề nghị cơ quan điều tra khởi tố theo quy định của pháp luật hình sự.

Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn tham gia công tác an toàn vệ sinh lao động và mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở cơ sở; chủ động tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động; góp phần xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc và văn hóa doanh nghiệp.

Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách có khả năng phản biện xã hội những vấn đề liên quan đến người lao động, tư vấn pháp luật, hướng dẫn thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tiền lương; tham gia tố tụng tại Tòa án; giải quyết đơn thư, khiếu nại về quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

2. Đẩy mạnh công tác chăm lo, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên, người lao động

Tích cực tham gia nâng cao phúc lợi xã hội, phúc lợi doanh nghiệp, từng bước nâng cao chất lượng Chương trình phúc lợi, tạo chuyển biến rõ nét, đáp ứng về những nhu cầu cơ bản, thiết yếu của ĐV, NLĐ. Vận động doanh nghiệp tổ chức bữa ăn ca và nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho NLĐ.

Đề xuất Tổng LĐLĐ Việt Nam phối hợp với UBND tỉnh triển khai dự án thiết chế công đoàn tại Thủy Lương, Hương Thủy gắn với việc triển khai Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 16/6/2023 về triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2023” của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Tham gia ý kiến về chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội trong hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội 5 năm và hằng năm tại địa phương.

Chủ động tham mưu với Tỉnh ủy, đề xuất UBND tỉnh xây dựng các đề án,

chương trình liên quan đến việc phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho NLD trên địa bàn đáp ứng nhu cầu thị trường lao động gắn với việc phát triển nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Hoàn thành Đề án mở rộng cơ sở vật chất Trường Trung cấp Công nghệ số 10 phục vụ công tác đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất với HĐND, UBND tỉnh đổi mới phương thức, mô hình quản lý để phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là nhà ở cho NLD tại khu công nghiệp; cơ chế, chính sách về đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân và các thiết chế khác trong khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, coi nhà ở công nhân là một hạ tầng thiết yếu của khu công nghiệp; triển khai chương trình cho vay ưu đãi đối với công nhân khi thuê, mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân.

Tham mưu, đề xuất biện pháp nhằm mở rộng phạm vi chăm lo, nâng cao phúc lợi cho người lao động làm việc trong những ngành, nghề dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội, NLD trong khu vực lao động phi chính thức. Quan tâm chăm lo con ĐV, NLD.

Huy động sự vào cuộc của các cấp công đoàn trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả hoạt động của Quỹ Trợ vốn cho CNLD nghèo và Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, trong đó đảm bảo đúng đối tượng là đoàn viên, NLD có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo; duy trì các chương trình, mô hình “Tết Sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn”, “Phiên chợ không đồng”, “Điều ước đoàn viên”, “Trung thu cho em”, “Cùng em đến trường”... theo hướng thiết thực hiệu quả, sát với nhu cầu của ĐV, NLD.

Kiên toàn và sắp xếp lại các loại Quỹ xã hội của Công đoàn theo Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện. Phân đầu đến cuối nhiệm kỳ xây dựng, sửa chữa từ 250 - 300 nhà “Mái ấm công đoàn”.

Chủ động tham mưu Tổng LĐLĐ Việt Nam, HĐND, UBND tỉnh gắn với vận động các doanh nghiệp ưu tiên nguồn lực xây dựng các thiết chế công đoàn như nhà ở, nhà trẻ mẫu giáo, nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao... phục vụ ĐV, NLD.

3. Chú trọng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn đã được đề ra tại Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI gắn với Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 27/5/2020 của Chính phủ “Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Nghị quyết số 38/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội “Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế” trong các cấp công đoàn, nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, đoàn viên, người lao động, khơi dậy tinh thần cống hiến, khát khao đóng góp xây dựng quê hương.

Tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; thường xuyên rà soát,

phát hiện kịp thời và kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thông tin sai lệch, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn, gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Phát hiện, đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong các cấp Công đoàn. Nghiêm túc thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng Trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, mạng xã hội.

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023 với chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần xây dựng văn hóa Huế, con người Huế, quyết tâm sớm đưa tỉnh Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương” gắn với việc thực hiện Kết luận 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Đẩy mạnh công tác truyền thông của tổ chức Công đoàn; duy trì hiệu quả các chuỗi hoạt động truyền thông trong dịp kỷ niệm các ngày lễ của đất nước, của tỉnh, Tháng Công nhân, ”Tết Sum vầy”, kỷ niệm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam để chăm lo ĐV, NLĐ... Xây dựng kế hoạch triển khai viết lịch sử Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2000-2020.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, các phương tiện, hình thức truyền thông mới có tính tương tác, hấp dẫn cao (Facebook, Youtube, Zalo, Instagram, Tiktok,...) để thu hút ĐV, NLĐ. Đầu tư nâng cấp Trang thông tin điện tử LĐLĐ tỉnh. Nâng cao chất lượng fanpage Công đoàn Huế để tăng lượng người theo dõi. Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các thiết bị truyền thông đa phương tiện cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp. Vận động ĐV, NLĐ ứng dụng các App chuyển đổi số có liên quan đến quyền, nghĩa vụ trong lao động, sản xuất kinh doanh. Chú trọng công tác dân vận, nhất là chủ động tham gia thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính và các phong trào thi đua yêu nước.

Tiếp tục phối hợp triển khai có hiệu quả Chỉ thị 52-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”; chỉ đạo triển khai thương xuyên hoạt động thể dục giữa giờ trong các doanh nghiệp; tích cực tham gia xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí cho người lao động ở cơ sở, tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp. Nâng cao hiệu quả của Nhà Văn hóa Lao động tỉnh trong phục vụ đời sống văn hóa, tinh thần của ĐV, NLĐ. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đăng ký, xây dựng và công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, công đoàn

cho NLĐ ở khu vực doanh nghiệp; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho ĐV, NLĐ. Chủ động đề xuất và tham gia với UBND tỉnh, các sở, ngành, doanh nghiệp đào tạo lại, đào tạo nâng cao để ĐV, NLĐ làm chủ công nghệ mới, thích ứng với những thay đổi về công nghệ sản xuất, về việc làm trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số, góp phần bảo đảm việc làm bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất - kinh doanh.

Tham mưu cấp ủy đảng, phối hợp với chính quyền tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước đối với những vấn đề mới đặt ra trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và quá trình thực thi các công ước quốc tế liên quan đến vấn đề lao động và công đoàn như: Tham gia quản lý hiệu quả về việc thành lập, hoạt động của tổ chức đại diện NLĐ tại doanh nghiệp; Tăng cường tuyên truyền để người sử dụng lao động, công nhân, người lao động nhận diện các hành vi lợi dụng việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất an ninh trật tự.

Hàng năm tổ chức các hoạt động Tháng Công nhân và Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động với mục tiêu và nội dung phù hợp với nhu cầu của công nhân lao động, góp phần chăm lo toàn diện đến ĐV, NLĐ, nhất là trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp và các doanh nghiệp có đông CNLĐ.

4. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; thu hút người lao động, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp vào Công đoàn Việt Nam; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Tham gia xây dựng giai cấp công nhân về chính trị, tư tưởng; củng cố và giữ vững bản chất giai cấp công nhân; quan tâm công nhân trẻ, công nhân nữ, công nhân dân tộc thiểu số. Đề xuất chính sách, vận động và tham gia tổ chức cho công nhân, lao động học tập nâng cao trình độ chính trị, ý thức giác ngộ giai cấp, trong đó chú trọng học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn phù hợp, hiệu quả với từng đối tượng. Đẩy mạnh tuyên truyền để xã hội nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm góp phần xây dựng phát triển giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh đến năm 2030, 2045 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII, Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị. Kịp thời cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả Đề án số 23-ĐA/TU ngày 11/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với tổ chức, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2028.

Củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở các cấp. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, thuyết phục để người lao động hiểu, tự nguyện tham gia và thành lập công đoàn ở cơ sở. Chú trọng đổi mới phương thức kết nạp đoàn viên theo hướng linh hoạt, chủ động, thân thiện, đơn giản về thủ tục, kịp thời quan tâm, chăm lo, bảo vệ quyền và

lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Đẩy mạnh hình thức thu hút, tập hợp ĐV, NLĐ thông qua mạng xã hội và sử dụng có hiệu quả các kênh truyền thông của các cấp Công đoàn nhằm thu hút NLĐ gia nhập Công đoàn. Hướng dẫn các cấp công đoàn ứng dụng các trang mạng xã hội trong hoạt động và sử dụng các phần mềm hội họp trực tuyến, phần mềm quản lý đoàn viên một cách đồng bộ, thống nhất, làm cơ sở để xây dựng chỉ tiêu phát triển tổ chức một cách phù hợp. Tập trung nguồn lực, tạo bước đột phá về phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, lao động khu vực phi chính thức. Xây dựng đội ngũ công tác viên làm công tác phát triển đoàn viên. Hoàn thành việc cập nhật xây dựng dữ liệu và quản lý đoàn viên bằng ứng dụng công nghệ thông tin.

Xây dựng Kế hoạch tiếp cận để vận động, thu hút tổ chức đại diện người lao động khác tại doanh nghiệp gia nhập Công đoàn Việt Nam khi Tổng LĐLĐ Việt Nam ban hành quy định và hướng dẫn chi tiết về thủ tục, trình tự gia nhập Công đoàn Việt Nam.

Tiếp tục sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với việc nâng cao năng lực hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo hướng: giảm hoặc bỏ các nhiệm vụ không hoặc ít liên quan đến quan hệ lao động để tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ. Đánh giá mô hình hoạt động công đoàn ngành để thực hiện công tác củng cố tổ chức hoặc giải thể những đơn vị không đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Đề xuất sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của CĐCTTCS liên quan khi Tỉnh triển khai Đề án thành lập thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở địa giới hành chính của tỉnh Thừa Thiên Huế.

Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là Ban chấp hành công đoàn cơ sở, đảm bảo chất lượng, có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện, bản lĩnh, trách nhiệm, tâm huyết, am hiểu pháp luật. Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, nhất là công đoàn cơ sở. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, trang bị các nội dung chuyên sâu về quan hệ lao động, kỹ năng đàm phán với NSDLĐ, tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. Đổi mới việc tổ chức đánh giá, xếp loại, thẩm định chất lượng hoạt động các cấp Công đoàn đảm bảo thực chất, chất lượng, hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; điều động, biệt phái cán bộ tăng cường cho cơ sở gắn với công tác đào tạo cán bộ nguồn. Tích cực bồi dưỡng đoàn viên ưu tú tạo nguồn kết nạp Đảng, nhất là công nhân lao động ở khu vực doanh nghiệp. Phối hợp với cấp ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng cảm tình đảng dành riêng cho công nhân lao động trực tiếp sản xuất. Tham gia thành lập và nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở đảng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

Tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Các cấp Công đoàn căn cứ chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ, các nội

dung mà người lao động bức xúc, quan tâm đề tổ chức giám sát; nghiên cứu định hướng nội dung giám sát trong toàn hệ thống đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, trung thực, có tính xây dựng.

5. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Tổng kết, đánh giá tính hiệu quả, sức lan tỏa của các phong trào thi đua để điều chỉnh, hoàn thiện, tập trung phát triển có trọng điểm. Tiếp tục đổi mới nội dung, cách thức tổ chức phong trào thi đua trong ĐV, NLD, trọng tâm là phong trào “Lao động giỏi- Lao động sáng tạo”, phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” theo Kế hoạch số 305/KH-TLĐ ngày 31/3/2023 của Tổng LĐLĐ Việt Nam phù hợp từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nguyện vọng của đoàn viên, tạo được bước chuyển biến mạnh mẽ trong việc ĐV, NLD hưởng ứng các phong trào thi đua với mục tiêu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phát động phong trào thi đua nâng cao chất lượng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách của tỉnh, cụ thể hoá nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước vào tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hiệu quả quản trị, hành chính công, xây dựng chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra.

Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”, “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, phát động các phong trào thi đua phù hợp, gắn liền với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần trực tiếp thúc đẩy sự phát triển doanh nghiệp, làm cho doanh nghiệp nhận thức, ghi nhận và ủng hộ các phong trào thi đua do công đoàn tổ chức.

Phát động và triển khai cuộc vận động “Đoàn kết cùng đoàn viên, người lao động vượt khó”; nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”; tích cực tham gia cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định về xét khen thưởng. Hoàn thiện tiêu chí đánh giá thi đua, bình xét khen thưởng theo hướng cụ thể, trọng tâm, lượng hóa được thành tích, định lượng được tiêu chuẩn, bảo đảm khen thưởng kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, tiếp tục nâng cao tỷ lệ khen thưởng dành cho người lao động trực tiếp. Chú trọng phát hiện, khen thưởng đột xuất đối với những tập thể và cá nhân trong khu vực sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp khu

vực ngoài nhà nước, người trực tiếp lao động sản xuất. Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời, tạo sự lan tỏa; quan tâm tổng kết, phát triển nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, mang lại hiệu quả trong thực tiễn.

6. Nâng cao hiệu quả công tác nữ công, góp phần chăm lo, xây dựng đội ngũ đoàn viên, lao động nữ trong tình hình mới

Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nữ công nhân, viên chức, lao động. Chú trọng phong trào thi đua “Giải việc nước, đảm việc nhà”, phong trào “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Xây dựng gia đình đoàn viên, người lao động tỉnh Thừa Thiên Huế no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh” giai đoạn 2021-2025.

Nâng cao chất lượng tham gia xây dựng và triển khai thực hiện chính sách pháp luật đối với lao động nữ, trọng tâm là Chương X- Bộ Luật Lao động năm 2019, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP về những nội dung liên quan quy định riêng đối với lao động nữ và bình đẳng giới năm 2019 và các chính sách về công tác bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em. Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát chính sách lao động mới liên quan đến lao động nữ tại doanh nghiệp. Chú trọng thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trong nữ CNVC, LĐ toàn tỉnh.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động ban nữ công công đoàn các cấp, nhất là ban nữ công quần chúng ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước. Nâng cao trách nhiệm của Ban chấp hành, Ban thường vụ công đoàn các cấp chỉ đạo hoạt động công tác nữ công.

Thực hiện hiệu quả chương trình phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp để thực hiện tốt việc lồng ghép hoạt động của Hội với hoạt động nữ công tại các cấp công đoàn.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp công đoàn

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, nhất là hoạt động UBKT công đoàn. Tăng cường sự chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn các cấp đối với tổ chức và hoạt động UBKT công đoàn. Tập trung kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết đại hội công đoàn các cấp; việc cụ thể hóa các chương trình, đề án của công đoàn cấp trên; nâng cao chất lượng kiểm tra chấp hành Điều lệ và việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn.

Đổi mới phương pháp hoạt động UBKT, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra; lựa chọn nội dung phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm nguyên tắc và quy trình kiểm tra; chú trọng công tác kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn; thực hiện việc kỷ luật đối với cán bộ, đoàn viên khi có sai phạm.

Xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên gắn với công tác giám sát theo phản ánh, tố giác kiến nghị của đoàn viên, người lao động và nhân dân về những biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống, vi phạm pháp luật của cán bộ công đoàn,

nhất là cán bộ chủ chốt ở các cấp Công đoàn.

Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ UBKT công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ UBKT công đoàn; đảm bảo điều kiện làm việc và cơ chế chính sách phù hợp đối với cán bộ UBKT công đoàn.

8. Xây dựng nguồn lực tài chính đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới

Kịp thời rà soát, sửa đổi các quy định, quy chế về quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn, tài sản công đoàn phù hợp với quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam, bảo đảm công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác phối hợp giữa tổ chức công đoàn với các cơ quan chức năng (ngành thuế, Bảo hiểm xã hội, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội,...), triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; các giải pháp huy động nguồn lực xã hội, tăng nguồn thu cho công đoàn các cấp để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Duy trì các nguồn lực hiện có; thu kinh phí công đoàn và khuyến khích xã hội hoá nguồn lực để công đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài chính, tài sản công đoàn, ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ.

Phối hợp các tổ chức tài chính triển khai các Chương trình tín dụng ưu đãi nhằm tạo điều kiện để ĐV, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận với các dịch vụ tài chính, hạn chế “tín dụng đen”.

Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn. Chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn; chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản.

Triển khai ứng dụng các công nghệ số vào các nghiệp vụ kế toán, giúp các cấp Công đoàn triển khai nghiệp vụ kế toán nhanh chóng, hiệu quả, tiết kiệm nhân lực, thời gian chi phí của đơn vị. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác kế toán công đoàn một cách toàn diện, bên cạnh những kiến thức chuyên môn sâu về nghiệp vụ kế toán, cũng cần các kỹ năng và kiến thức về luật pháp, công nghệ thông tin, truyền thông và quản lý.

Tiếp tục thực hiện Đề án *tự chủ, tự chịu trách nhiệm và tài chính và tổ chức*, sử dụng tài sản công đối với Trường Trung cấp Công nghệ số 10, Quỹ Trợ vốn, Nhà Văn hóa Lao động tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn, thực hiện giao việc theo hình thức “đặt hàng” nâng cao doanh thu và tỷ suất lợi nhuận sau thuế, phấn đấu hoàn thành kế hoạch giao hàng năm.

9. Đổi mới phương thức chỉ đạo hoạt động Công đoàn thích ứng với bối cảnh tình hình mới; tiếp tục tổ chức các hoạt động Đối ngoại

Đổi mới công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn. Phát huy tốt hơn vai trò chủ động, quyết định và trách nhiệm của ban chấp

hành công đoàn các cấp trước đoàn viên và người lao động.

Tăng cường kỷ cương trong công tác chỉ đạo, điều hành. Khắc phục tình trạng điều hành, chỉ đạo hành chính sang phương thức trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ đối với công đoàn cấp dưới, nhất là đối với công đoàn cơ sở. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi; rõ mục tiêu, nguồn lực, việc cần làm, cách thức thực hiện, phân công cán bộ phụ trách, kiểm soát việc thực hiện. Tiếp tục đổi mới cách thức xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo hướng giám sự thụ động theo chỉ đạo của công đoàn cấp trên, tăng tính chủ động căn cứ vào yêu cầu của công đoàn cơ sở trực tiếp quản lý, có giải pháp cụ thể đi cùng với công đoàn cơ sở giải quyết các vấn đề do ĐV, NLD yêu cầu.

Chủ động, tích cực mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại công đoàn, củng cố quan hệ song phương hiện có (Tổng Công hội tỉnh Thiểm Tây - Trung Quốc; Liên hiệp Công đoàn tỉnh Salavan- Lào). Nâng cao hiệu quả trong phối hợp thực hiện các dự án, chương trình của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam theo phân công của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án chuyển đổi số của Tổng LĐLĐ Việt Nam trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hội nghị, hướng tới “Văn phòng không giấy tờ”, trong đó tập trung thực hiện tốt các nội dung như sử dụng hiệu quả phần mềm V-office của Tổng LĐLĐVN; duy trì và nâng cấp Trang thông tin điện tử của LĐLĐ tỉnh, tranh thủ mặt tích cực của mạng xã hội, Zalo, Facebook, đáp ứng nhu cầu thông tin của đoàn viên, người lao động về các hoạt động công đoàn. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử; thực hiện tốt, đúng, chữ ký số, giảm tối đa văn bản giấy tờ, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ; phân đầu giảm thời gian xử lý văn bản, hạn chế việc tồn đọng văn bản.

Đại hội lần thứ XV Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế đánh dấu bước phát triển của tổ chức Công đoàn tỉnh trong giai đoạn mới. Phát huy truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam 94 năm qua, cán bộ, đoàn viên, người lao động toàn tỉnh nêu cao tinh thần năng động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đoàn kết, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XV, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân quyết tâm sớm đưa Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

**BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA XIV, NHIỆM KỲ 2018-2023**

